

Bản án số: 48/2024/HS-PT

Ngày: 30 - 8 - 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quang Ninh

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Viết Hùng

Ông Lê Viết Hòa

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Minh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:*  
Bà Đàm Thị Vang - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 và 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2024/HSPT ngày 11 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo Phan Phước Minh H; Nguyễn Văn Tuấn A; Lê Quang T.

Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2024/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

*Các bị cáo kháng cáo:*

1. Họ và tên: **Phan Phước Minh H**, sinh ngày 24/4/2000, tại Bình Phước; tên gọi khác: Cu em; HKTT: Ấp Hiệp Hoàn, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Phước V và bà Lê Thị H1. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/9/2023 đến ngày 11/9/2023 chuyển tạm giam cho đến nay “có mặt tại phiên tòa”.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Tuấn A**, sinh ngày 26/9/2004, tại Bình Phước; tên gọi khác: Heo; Nơi cư trú: ấp E, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H2, sinh năm 1976 và bà Nguyễn

Thị Cẩm N, sinh năm 1980; Tiền án: Không; Tiền sự: không. Bị cáo chưa có vợ, con; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/9/2023 đến ngày 11/9/2023 chuyển tạm giam cho đến nay “có mặt tại phiên tòa”.

3. Họ và tên: **Lê Quang T**, sinh ngày 29/02/2004, tại Bình Phước; tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang N1, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1977. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/9/2023 đến ngày 11/9/2023 chuyển tạm giam cho đến nay “có mặt tại phiên tòa”.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Quang T1, sinh ngày 22/8/2000; Nơi cư trú: Ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước “có mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 00 ngày 03/9/2023, Công an huyện L phối hợp cùng Công an xã L tiến hành kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Phan Phước Minh H cùng Nguyễn Văn Tuấn A, Lê Quang T và Trần Quang T1 đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của H thuộc ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Vật chứng thu giữ: 01 bịch nylon, màu trắng được hàn kín bên trong chứa chất rắn màu trắng (nghỉ là ma túy được niêm phong ký hiệu M1); 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được cuộn tròn bên trong chứa 01 phần viên nén màu xám (nghỉ là ma túy được niêm phong ký hiệu M2); 01 đĩa sứ màu trắng bên trên đĩa có chứa: chất bột màu trắng (nghỉ là ma túy được niêm phong ký hiệu M4); 01 thẻ ATM ngân hàng A1; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn thành hình dạng 01 đoạn ống hút dài 14cm và được bọc bên ngoài bằng 03 vỏ đầu lọc thuốc lá điều bên trên có bám dính chất bột màu trắng (nghỉ là ma túy được niêm phong ký hiệu M5); 01 xe mô tô biển số 93F1 – 556.11; 01 xe mô tô biển số 61C2 – 156.03; 01 xe mô tô biển số 93F1 – 101.25; 01 quẹt gas, màu vàng; 01 quẹt gas, màu trắng; 01 đèn xoay; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone X.

Quá trình điều tra, Phan Phước Minh H, Nguyễn Văn Tuấn A và Lê Quang T khai nhận như sau: Khoảng 03h sáng ngày 03/9/2023, sau khi đi hát karaoke xong, Tuấn A cùng với T về nhà H tại ấp H, xã L, huyện L để ngủ lại.

Tại nhà của H, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H nói với Tuấn A và T cùng nhau hùn tiền để đi mua ma túy về sử dụng thì tất cả đồng ý. Cùng lúc đó,

Trần Quang T1 nhắn tin qua ứng dụng M hỏi H “ở ngoài nó có cỏ không, lấy về t chơi ké với”, H trả lời “K có cỏ, H có ke với kẹo thôi” sau đó giữa H và T1 tiếp tục nhắn tin nhau nội dung là liên quan đến việc T1 chưa từng sử dụng ma túy loại kẹo giống như H mà T1 chỉ sử dụng cần sa (cỏ). H có rủ T1 đến nhà H sử dụng thử loại ma túy kẹo và có nói với T1 góp 500.000đ mua ma túy sử dụng chung. Ngoài ra, T1 còn hỏi H có Đào phục vụ không ? H có nói chỉ kêu được 02 người. T1 nhắn tin lại với H là T1 sẽ ra nhà H.

Tại nhà H, H có nói với Tuấn A, T mỗi người góp 700.000 đồng mua ma túy. Do Tuấn A không có tiền nên H nói T cho Tuấn A mượn 500.000đ, H cho Tuấn A mượn 200.000 đồng và nói T cho T1 mượn 500.000đ T đồng ý.

Cụ thể như sau: H bỏ ra số tiền 950.000đ (trong đó phần của H 700.000đ, cho Tuấn A mượn 200.000đ và 50.000đ là mua nước). T bỏ ra số tiền 1.700.000đ (của T 700.000đ, cho Tuấn A và T1 mượn theo yêu cầu của H mỗi người 500.000đ) tổng số tiền góp được là 2.650.000 đồng (trong đó có phần của T1 500.000đ).

Sau khi góp tiền, H đi tắm, còn Tuấn A điều khiển xe mô tô hiệu Wave Blade, biển số 93F1 – 556.11 chở T chạy đến khu vực ấp E, xã L, huyện L để mua ma túy. Tuấn A liên hệ qua ứng dụng Messenger với một người tên T2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và mua được 02 viên ma túy dạng thuốc “lắc” và 01 bịch nylon chứa ma túy dạng “khay” với số tiền 2.600.000 đồng.

Trong thời gian Tuấn A và T đi mua ma túy, H có nhắn tin cho T1 là “*Ra đây. N sắp về rồi, T ở phòng đợi*”, T1 trả lời “*Chừ t chạy ra*” khi T1 đến nhà H, một lúc sau thì Tuấn A và T về.

Sau khi nhận ma túy, Tuấn A đưa cho T cất giấu và điều khiển xe chạy đi mua nước uống rồi quay trở lại nhà H sau đó tất cả cùng sử dụng ma túy tại nhà H cho đến khi Công an huyện L và Công an xã L đến kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

*Tại kết luận giám định số 914/KL-KTHS ngày 11/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:*

- Tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng là 0,7423g; Chất rắn màu xám được niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng là 0,1218g; chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu M4 là ma túy loại Ketamine, có khối lượng là 0,2782g; chất màu trắng được niêm phong ký hiệu M5 là ma túy loại Ketamine, không xác định được khối lượng do mẫu bám dính ở dạng vệt.

Hành vi cùng nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn con nghiện của các bị cáo đủ căn cứ xác định các bị cáo đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với số ma túy còn lại thu giữ tại nhà của bị cáo H, là do các bị

cáo góp tiền vào mua và đang sử dụng chưa hết ngoài việc sử dụng, các bị cáo không có mục đích nào khác.

Như vậy, số ma túy còn lại được xác định là của các bị cáo mua về sử dụng chưa hết có khối lượng trên 0,1 gam loại MDMA ngoài ra còn có ma túy loại Ketamine tổng khối lượng 1,0205 gam do vậy các bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2024/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử:*

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Phan Phước Minh H, Nguyễn Văn Tuấn A, Lê Quang T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58, 50, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phan Phước Minh H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm c, g khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1, Điều 51, Điều 17, 58, 50, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phan Phước Minh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt: Bị cáo Phan Phước Minh H phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 58, 50, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tuấn A 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm c, g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 58, 50, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tuấn A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tuấn A phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58, 50, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Quang T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm c, g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 58, 50, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Quang T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt: Bị cáo Lê Quang T phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/6/2024 các bị cáo Phan Phước Minh H; Nguyễn Văn Tuấn A; Lê Quang T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm xác định và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1 Điều 358 BLTTHS tuyên hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2024/HSST ngày 03/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh giao hồ sơ vụ án về cho cấp sơ thẩm để điều tra lại theo quy định.

Do bản án sơ thẩm bị hủy, nên chưa xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Phan Phước Minh H; Nguyễn Văn Tuấn A; Lê Quang T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của các bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định, có nội dung, hình thức phù hợp với quy định tại các điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xem xét, giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận: Do có nhu cầu muốn sử dụng ma túy nên H rủ Tuấn A, Tân hùn tiền để mua ma túy về sử dụng. Tuấn A và T đồng ý. Số tiền mỗi bị cáo góp 700.000đ trong đó T cho Tuấn A mượn 500.000đ, H cho Tuấn A mượn 200.000đ (Tuấn A chưa có tiền nên đồng ý mượn của T và H) cũng tại thời điểm trên, T1 nhắn tin cho H nội dung hỏi H có ma túy không cho T1 sử dụng ké với. T1 có nhắn tin lại góp 500.000đ mua ma túy sử dụng, theo nội dung tin nhắn thì T1 đã đồng ý. Xét lời khai của các bị cáo và đối tượng Trần Quang T1 và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm theo lời khai của các bị cáo, thì H khẳng định T1 đồng ý góp 500.000đ để mua ma túy về sử dụng chung nên H nói với T cho T1 mượn tiền và T đã đồng ý, các bị cáo T và Tuấn A cũng thừa nhận có việc H nói với T cho T1 mượn tiền để mua ma túy sử dụng chung, tuy

nhiên T1 không thừa nhận đồng ý góp tiền mua ma túy cùng với H mà cho rằng chỉ đồng ý góp 500.000đ nếu có đào “nữ giới” phục vụ.

Mặc dù lời khai của T1 còn một số mâu thuẫn và không phù hợp với bản chất của vụ án cũng như nội dung các đoạn tin nhắn giữa T1 và H. Vì vậy căn cứ vào lời khai của các bị cáo, cũng như nội dung các đoạn tin nhắn giữa bị cáo H và T1 thể hiện T1 nhắn tin cho H nội dung hỏi H có ma túy không cho T1 sử dụng ké với. T1 có nhắn tin lại và đồng ý góp 500.000đ để mua ma túy về sử dụng chung. Như vậy Trần Quang T1 có dấu hiệu đồng phạm với các bị cáo Phan Phước Minh H; Nguyễn Văn Tuấn A; Lê Quang T nhưng chưa bị khởi tố. Nên Toà cấp sơ thẩm cho rằng Trần Quang T1 có dấu hiệu đồng phạm với các bị cáo trong vụ án và đã kiến nghị huỷ Bản án sơ thẩm để điều tra lại là có căn cứ.

[3] Từ những phân tích trên, thấy rằng hồ sơ vụ án chưa được điều tra đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Do đó, cần thiết huỷ toàn bộ Bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh để điều tra lại vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[4] Do huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Phan Phước Minh H; Nguyễn Văn Tuấn A; Lê Quang T, Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra xem xét mà được cấp sơ thẩm xem xét lại khi xét xử lại vụ án.

[6] Án phí phúc thẩm: Các bị cáo Phan Phước Minh H; Nguyễn Văn Tuấn A; Lê Quang T không phải chịu.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a, b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

[1] Huỷ toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2024/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh để điều tra lại vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Phan Phước Minh H; Nguyễn Văn Tuấn A; Lê Quang T cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước thụ lý lại vụ án.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Phan Phước Minh H; Nguyễn Văn Tuấn A; Lê Quang T không phải chịu.

***Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./***

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- TAND, VKS, CA huyện Lộc Ninh;
- CQTHAHS CA huyện Lộc Ninh;
- CQĐT CA huyện Lộc Ninh;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Lê Quang Ninh**